

Bản án số: 04 /2023/HSST
Ngày 09/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền
2. Ông Hà Văn Bình

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 10/8/1991 tại xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Kế, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Bùi Văn Hồng (đã chết); Con bà: Hà Thị Lan, sinh năm:1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bá Thước cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Ngọc Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa - Chi nhánh số 2. Vắng mặt (đã gửi bản luận cứ bào chữa vắng mặt)

*** Người bị hại:** Công ty cổ phần thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa

Địa chỉ: Thôn Kế, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Duy Hùng, sinh năm: 1985. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Cẩn, sinh năm: 1978 Trú tại: Thôn Điền Giang, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Cao Văn Hưng, sinh năm: 1988

Trú tại: Thôn Điền Lý, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Hà Văn Đông, sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn Cháy Ké, xã Thiết Ké, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

3. Anh Phạm Văn Huân, sinh năm: 1990

Trú tại: Thôn Điền Giang, xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

4. Anh Hà Văn Chung, sinh năm: 1993

Trú tại: Thôn Ké, xã Thiết Ké, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn Hưng, sinh năm 1988; ở thôn Điền Lý, xã Điền Lư, huyện Bá Thước là lao động thời vụ làm việc tại nhà máy Thủy Điện Bá Thước 1, thuộc địa phận thôn Cháy Ké, xã Thiết Ké, huyện Bá Thước. Trong quá trình làm việc tại nhà máy thủy điện, Hưng phát hiện tại sàn lắp ráp của nhà máy có các vòng bạc đồng cánh hướng đã được lắp ráp gắn ốc vít vào tua pin máy phát điện mà việc bảo vệ có nhiều sơ hở nên Hưng nảy sinh ý định trộm cắp vòng bạc đồng đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 18 giờ ngày 11/6/2016, sau khi làm việc xong, Hưng đến nhà Hà Văn Đông; sinh năm 1986; ở thôn Cháy Ké, xã Thiết Ké, huyện Bá Thước mượn 03 (ba) chiếc tuýp vặn ốc vít lục lăng (cỡ tuýp khác nhau) hình chữ L với mục đích tháo ốc vít để trộm cắp vòng bạc đồng. Đến khoảng 23 giờ ngày 11/6/2016, sau khi ăn cơm uống rượu xong, Hưng rủ Phạm Văn Huân; sinh năm 1990; ở thôn Điền Giang, xã Điền Lư, huyện Bá Thước cũng là lao động thời vụ làm việc tại nhà máy Thủy Điện đi trộm cắp vòng bạc đồng, Huân đồng ý. Sau đó Hưng đem theo 03 (ba) chiếc tuýp, điều khiển xe máy HONDA Wave màu đỏ BKS: 16F7-5203 của Huân chở Huân từ khu nhà của công nhân đến chỗ sàn lắp ráp của nhà máy thủy điện. Khi đến nơi, Huân đứng ngoài trông xe máy và canh gác, còn Hưng vào trong dùng tuýp mang theo tháo lỏng ốc vít của 11 (mười một) chiếc vòng bạc đồng cánh hướng nằm trong thiết bị máy chính tua pin máy phát điện rồi lấy ra 01 (một) chiếc vòng bạc đồng đưa cho Huân đem đi cất giấu tại bãi cát của Công ty Huy Hoàng trong công trường xây dựng Nhà máy thủy điện. Giấu chiếc vòng bạc đồng xong, Huân gọi điện thoại cho Hưng và nói: “Thôi không lấy nữa, đi uống bia thôi”, Hưng đồng ý và đi ra đường. Sau đó Huân quay xe máy về đón Hưng từ đường Quốc lộ 15A đến nhà Hà Văn Đông. Khi đến nơi Hưng trả cho Đông 03 (ba) chiếc tuýp rồi cùng Huân uống bia. Trong lúc uống bia, Hưng nói với Đông: “Có mấy cái vòng bạc đồng trong nhà máy thủy điện tôi đã tháo hết ra rồi, ông rủ thêm hai ba người vào khiêng ra bán mà lấy tiền thôi”. Nghe vậy, Đông điện thoại cho Bùi Văn D; sinh năm 1991; ở thôn Ké, xã Thiết Ké,

huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa nói “lên đây uống bia, có việc này kiếm tiền dễ”. Sau đó, D nhờ Hà Văn Chung; sinh năm 1993; ở cùng thôn dùng xe máy nhãn hiệu Elegant SYM BKS: 36R4-2432 đưa Dục đến nhà Đông. Khi đến nơi Dục và Chung thấy Cao Văn Hưng, Phạm Văn Huân và Đông đang ngồi uống bia, nên Chung và Dục cùng vào ngồi uống bia với nhóm Hưng, Huân, Đông. Trong lúc uống bia, Hưng nói với mọi người là: “Có ít đồ trong nhà máy thủy điện tôi đã tháo hết ra rồi, vào lấy bán được bao nhiêu thì chia đều” thì được mọi người đồng ý. Sau đó Đông chở Huân bằng xe máy nhãn hiệu HONDA - WAVE màu Đỏ, BKS: 16F7-5203, Chung chở Dục và Hưng bằng xe máy của Chung rồi đi về phía nhà máy Thủy Điện Bá Thước 1 ở thôn Chảy Ké, xã Thiết Ké, huyện Bá Thước. Khi đến cách nhà máy khoảng 100 mét cả 05 (năm) người dừng lại, Huân và Đông đứng ở ngoài Quốc lộ 15A trông giữ xe máy và canh gác, còn Hưng, Dục và Chung vào nhà máy thủy điện để lấy vòng bạc đồng. Hưng lấy 02 (hai) chiếc vòng bạc đồng cánh hướng nằm trong thiết bị máy chính tua pin máy phát điện, Dục và Chung mỗi người lấy được 04 (bốn) chiếc vòng bạc đồng cánh hướng nằm trong thiết bị máy chính tua pin máy phát điện rồi ném qua tường rào cho Huân và Đông. Huân nhặt lấy 04 (bốn) chiếc vòng bạc đồng rồi ngồi phía sau xe máy của mình do Đông chở; Chung đi xe máy của mình chở Hưng, Dục và 06 (sáu) chiếc vòng bạc đồng. Sau đó cả nhóm đi về hướng huyện Quan Hóa, khi đến đoạn đường cách nhà máy Thủy Điện khoảng 01 km thì dừng lại. Chung một mình đi xe máy quay về hướng thôn Ké, xã Thiết Ké, huyện Bá Thước để tìm bao tải đựng bạc đồng, trên đường đi Chung lấy được 01 (một) bao tải màu trắng đựng rác bên lề đường rồi đem đến đựng tất cả 10 (mười) chiếc vòng bạc đồng vào bao tải. Tại đây Hưng hỏi Đông “Trên Thiết Ké có chỗ nào bán không?”, Đông trả lời: “Không có” nên Hưng rủ mọi người đem vòng bạc đồng xuống xã Điền Lư, huyện Bá Thước để bán và được cả nhóm đồng ý. Sau đó, Hưng điều khiển xe máy của Huân chở Đông và Huân, Chung điều khiển xe máy của mình chở Dục và 10 (mười) chiếc vòng bạc đồng. Hưng gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Cần, sinh năm 1978 làm nghề kinh doanh mua bán phế liệu ở thôn Điền Giang, xã Điền Lư nói “Bọn cháu có ít đồ sắt vụn cần bán, cô có mua không tý cháu mang xuống?”, Cần trả lời là “Có mua”. Hưng và cả nhóm đến nhà Cần, Hưng và Cần thỏa thuận 01kg vòng bạc đồng giá 60.000 đ (sáu trăm nghìn đồng). Tổng 10 (mười) chiếc vòng bạc đồng là 4.020.000đ (bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), Cần không biết toàn bộ số vòng bạc đồng đó là do nhóm của Hưng phạm tội mà có nên đã đồng ý mua và đưa tiền cho Dục. Sau khi bán bạc đồng xong thì cả nhóm lấy xe máy ra về theo hướng thôn Điền Giang, xã Điền Lư đi Trung tâm xã Ái Thượng, huyện Bá Thước. Khi đến đoạn mỏ đá của Công ty Thiên Mã, ở thôn Điền Giang, xã Điền Lư thì cả nhóm dừng lại để chia tiền, Dục đưa cho Hưng 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) nói là phần của Hưng và Huân và đưa cho Đông 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Sau khi chia tiền xong thì Chung chở Đông, Dục đi về xã Thiết Ké, còn Hưng chở Huân quay lại trạm y tế xã Điền Lư, huyện Bá Thước để điều trị vết thương, sau đó quay về nhà máy Thủy Điện Bá Thước 1 ngủ. Chung chở Đông về nhà sau đó chở Dục về thôn Ké, xã Thiết Ké. Khi đến

cổng vào nhà Chung thì Dục chia cho Chung 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), còn Dục giữ lại số tiền 820.000 (tám trăm hai mươi nghìn đồng) để tiêu sài cá nhân.

Khi biết Hà Văn Đông bị bắt, Bùi Văn D đã bỏ trốn khỏi địa phương nhằm trốn tránh Cơ quan chức năng. Ngày 08/8/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước đã ra Quyết định truy nã đối với Dục, đồng thời tiến hành các hoạt động tổ tụng theo quy định để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Cao Văn Hưng, Hà Văn Đông, Phạm Văn Huân, Hà Văn Chung. Tại bản án số 33/2016/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Tòa án Nhân dân huyện Bá Thước đã tuyên phạt Cao Văn Hưng 24 tháng tù cho hưởng án treo; Phạm Văn Huân 18 tháng tù cho hưởng án treo và Hà Văn Đông 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 02/2017/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước đã tuyên phạt Hà Văn Chung 09 (chín) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 29/11/2022 Bùi Văn D đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bùi Văn Dục cũng đã vận động người thân trong gia đình bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Cần số tiền 820.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 20/6/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bá Thước kết luận: 01 (một) vòng bạc đồng cánh hướng nằm trong thiết bị máy chính tua pin máy phát điện tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 2.860.000đ (hai triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng); 11 (mười một) vòng bạc đồng cánh hướng nằm trong thiết bị máy chính tua pin máy phát điện tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 31.460.000đ (ba mươi một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, xác định số lượng tài sản Bùi Văn D cùng Cao Văn Hưng, Hà Văn Đông, Phạm Văn Huân, Hà Văn Chung trộm cắp là 10 (mười) chiếc vòng bạc đồng cánh hướng, có giá trị là 28.600.000đ(hai mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng). Bùi Văn Dục không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp 01(một) chiếc vòng bạc đồng trước đó do Cao Văn Hưng và Phạm Văn Huân thực hiện.

Về xử lý đồ vật, tài liệu tạm giữ và xử lý vật chứng:

Đối với 11 (mười một) vòng bạc đồng cánh hướng nằm trong thiết bị máy chính tuapin máy phát điện. Ngày 22/8/2016 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước ra Quyết định xử lý vật chứng số 22/CSĐT bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là Công ty CP thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ, BKS: 16F7-5203. Tại Bản án số 33/2016/HSST ngày 22/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước đã quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn Hưng.

Đối với 03 (ba) tuýp lục giác bằng kim loại hình chữ “L” của Hà Văn Đông là công cụ của Cao Văn Hưng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Tại Bản án số 02/2017/HSST ngày 12/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước đã quyết định xử lý bằng hình thức tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe máy SYM - Elegant màu Đen-Bạc, BKS: 36R4-2432 xe đã qua sử dụng, 01 (một) đăng ký xe máy số 041887. Tại Bản án số 02/2017/HSST ngày 12/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước đã quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hà Văn Chương.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Cần đã được nhận lại số tiền 820.000đ (Tám trăm hai mươi nghìn đồng) và không yêu cầu Bùi Văn D bồi thường gì thêm; Công ty cổ phần thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSBT-TA ngày 09/01/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn D về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 điều 138, các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 và điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Bùi Văn D từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/11/2022. Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại đủ tài sản của mình không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Vật chứng của vụ án đã được xử lý xong trong các bản án trước đề nghị miễn xét. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn nộp tiền án phí cho bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa vắng mặt cho bị cáo D, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng tình với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết: “ bị cáo đã bồi thường thiệt hại “, “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “người phạm tội đầu thú” quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh rất khó khăn, đề nghị hội đồng xét xử miễn phạt tiền bổ sung, đồng thời miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Văn D đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; kết luận định giá tài sản, cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 11/6/2016, lợi dụng lúc đêm tối không có người quản lý, bị cáo và các đồng phạm khác đã có hành vi lén lút dịch chuyển tài sản là 10 (mười) chiếc vòng bạc

đồng cánh hướng, có tổng giá trị là 28.600.00đ (Hai mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng) của Công ty cổ phần thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa ra khỏi khu vực quản lý của chủ sở hữu tài sản nhằm mục đích chiếm đoạt. Hành vi của Bùi Văn Dực đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Bùi Văn Dực là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn do Bùi Văn D và các đồng phạm cùng nhau thực hiện. Hiện Cao Văn Hưng, Phạm Văn Huân, Hà Văn Đông, Hà Văn Chung đã bị xét xử và chịu hình phạt theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 04 tình tiết giảm nhẹ là “ bồi thường thiệt hại “, “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “người phạm tội đầu thú” quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt tiền bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có công ăn việc làm ổn định. Bị cáo không có tài sản gì đáng kể. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Nghĩ nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất trộm, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại số tiền 820.000đ (Tám trăm hai mươi nghìn đồng) và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại bản án 33/2016/HSST ngày 22/12/2016 và bản án số 02/2017/HSST ngày 12/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước nên miễn xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Bá Thước và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 điều 138, các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 và điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Dục phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Xử phạt: Bùi Văn D 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/11/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

Án phí: Bị cáo Bùi Văn D được miễn nộp tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Bùi Văn D, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Bùi Văn D được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty cổ phần thủy điện Hoàng Anh Thanh Hóa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Cần được quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an H. Bá Thước;
- VKSND H. Bá Thước;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Bá Thước;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Bình

Nguyễn Thị Huyền

Phạm Văn Hùng

